

CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 tuần (từ ngày 29/12/2025 - 23/01/2026)

CHỦ ĐỀ NHÁNH: CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

(Tuần 18: Từ ngày 05/01/2026 - 09/01/2026)

* GV phụ trách chính: Sáng: Nguyễn Thị Huệ

Chiều: Phạm Thị Bích Ngọc

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ; Tắm nắng, thể dục sáng (50-60p)	- Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, tập cho trẻ cất đồ dùng vào tủ. Cô cho trẻ xem hình ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình và trò chuyện với trẻ. Cho trẻ chơi tự do ở các góc. TCTV: Con trâu, con bò,... - Cô điểm danh trẻ và cho trẻ thể dục sáng.				
	* Nội dung - Hô hấp: Gà trống gáy. - Tay: Hai tay đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra phía sau. - Chân: Đứng nhún chân. * Mục tiêu - Nhằm phát triển hệ hô hấp, cơ, tay, chân, bụng biết tập theo nhịp và các động tác thể dục cùng cô. * Chuẩn bị - Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, hoa tay. - Nhạc thể dục: Khởi động, chú gà trống gọi, nhạc hồi tĩnh. - Trang phục cô và trẻ gọn gàng. * Tổ chức hoạt động - Khởi động: Tập trên nền nhạc bài khởi động, Cho trẻ đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, kết hợp xoay cổ tay, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng. - Trọng động: Tập theo nhạc " Chú gà trống gọi" vào thứ 3, 4, 5, 6. Động tác: Hô hấp, tay, bụng, chân tập với hoa tay. - Hồi tĩnh: Cho trẻ chơi trò chơi " Chim bay" và đi lại nhẹ nhàng theo nhạc. * Thứ 2: Chào cờ.				
Chơi - tập có chủ định (30-40p)	VẬN ĐỘNG	HDVĐV	NHẬN BIẾT	VĂN HỌC	ÂM NHẠC
	Đi kết hợp với chạy TC: Gieo hạt	Nặn con giun.	Con chó, con mèo.	Thơ: Tìm ổ (5E)	NDTT: NH: Gà trống, mèo con và cún con. NDKH: VD: Chú mèo.
Dạo chơi ngoài trời (35-40p)	- Dạo chơi ngoài trời... - TCVD: Mèo và chim sẻ; Chi chi chành chành - Thỏ lấy cà rốt; Ô tô và chim sẻ; Nu na nu nống - Con bộ dừa; Trời nắng trời mưa. - Chơi tự do: Hột hạt, vòng, nắp chai, lá cây, bóng, câu cá, quả bòn bon, đồ chơi ngoài trời...				

Chơi - tập ở các khu vực chơi (35-40p)	* Nội dung 1. GCTTV: Bán hàng, nấu ăn, bế em,... 2.GHĐVĐV: Vò xé giấy, đóng cọc bàn gỗ,... 3. GCVĐ: Kéo đẩy ô tô, ném vòng,...	* Mục tiêu - Trẻ có thể nhận vai chơi, chơi đúng góc chơi. - Tập cho trẻ có kỹ năng chơi với bạn - Trẻ chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng đồ chơi. - Trẻ hứng thú tham gia chơi.	* Chuẩn bị - Đồ chơi nấu ăn như: Hoa, quả, củ, nồi, búp bê,... - Giấy vụn các loại, bộ bàn đồ chơi đóng cọc,... - Ô tô có dây kéo, bộ đồ chơi ném vòng,...	* Tổ chức hoạt động - Cô gọi trẻ lại gần và cùng trẻ nhảy bản nhạc “Chicken”, trò chuyện với trẻ về nội dung các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi, thỏa thuận bạn chơi, vai chơi, cho trẻ về góc chơi trẻ thích. - Cô quan sát, khuyến khích trẻ chơi, bao quát trẻ chơi. Cô đóng vai và cùng chơi với trẻ. - Cô nhận xét từng nhóm chơi, hỏi trẻ đã làm được những gì ở góc chơi của mình...cho trẻ thu dọn đồ chơi.	
Ăn chính (50-60p)	- Cô rửa tay, lau mặt cho trẻ trước khi ăn, chuẩn bị bàn ăn, cho trẻ ăn đúng giờ, chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn. Thực hành ăn các thức ăn khác nhau: Cô nhắc trẻ mời trước khi ăn, ăn gọn gàng, không nói chuyện, cười đùa trong khi ăn.				
Ngủ trưa (140-150p)	- Cô chuẩn bị chỗ ngủ cho trẻ, nhắc trẻ đi vệ sinh trước khi vào ngủ. Trong khi trẻ ngủ cô luôn có mặt trông trẻ. Tập cho trẻ thói quen ngủ một giấc buổi trưa.				
Ăn phụ (20-30p)	- Cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay, cô chuẩn bị bàn ăn, chia ăn cho trẻ, giới thiệu món ăn, nhắc trẻ mời trước khi ăn, động viên trẻ ăn hết suất.				
Chơi - tập (50-60p)	- Cho trẻ nghe video tiếng kêu của một số con vật quen thuộc và đoán. - Chơi tập theo ý thích.	- LQKT: Thơ: Tìm ô. - Chơi tập theo ý thích.	- TCM: Tìm thức ăn cho con vật. - Chơi tập theo ý thích.	- Ôn VĐ: Đi kết hợp với chạy. - Chơi tập theo ý thích.	- Dạy trẻ kỹ năng bê ghế. - Chơi tập theo ý thích.
Ăn chính (50-60p)	- Cô vệ sinh cho trẻ trước khi ăn, chuẩn bị bàn ăn, chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn. Cô nhắc trẻ mời trước khi ăn, không nói chuyện, cười đùa khi ăn. Động viên trẻ ăn hết suất, chú ý tới trẻ ăn chậm.				
Trả trẻ (50-60p)	- Cô cho trẻ hát, đọc thơ về chủ đề. Trò chuyện với trẻ về những nơi nguy hiểm không được đến gần: Bếp đang đun, giếng, ao,...Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trẻ thích. Cho trẻ vệ sinh cá nhân. Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.				

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Trần Thị Bích Thảo

Nguyễn Thị Huệ

